TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THÀNH** TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 122/2017/QĐST-HNGĐ	*Tân Thành, ngày 21 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 227/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2017, về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con và tài sản chung khi ly hôn*", giữa:

1. *Nguyên đơn*: Bà Hồ Thị V , Sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ X, ấp Y, xã Z, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. *Bị đơn*: Ông Phan Tấn T, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Tổ X, ấp Y, xã Z, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:** Bà Hồ Thị V và ông Phan Tấn T thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Hồ Thị V và ông Phan Tấn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Hồ Thị V và ông Phan Tấn T có 02 con chung, cháu Phan Tấn X - Sinh ngày 15-10-2002, cháu Phan Tấn Đ - Sinh ngày 11-10-2005. Khi ly hôn bà Hồ Thị V trực tiếp nuôi con chung tên Phan Tấn X đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Phan Tấn T trực tiếp nuôi con chung tên Phan Tấn Đ đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Phan Tấn T phải cấp dưỡng nuôi cháu Phan Tấn X với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng (hai triệu)/1 tháng.

Về tài sản chung:

Các đương sự thống nhất tài sản chung gồm: Lô đất có diện tích là 1072 m^2, đất ở 60 m^2, thuộc thửa 148, tờ bản đồ 30, tọa lạc tại địa chỉ tổ 2, ấp Suối Nhum, xã Hắc Dịch, huyện Tân Thành, tỉnh BRVT, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BL932164 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Thành cấp ngày 17-9-2012 và toàn bộ tài sản vật kiến trúc có trên đất theo biên bản thẩm định giá ngày 05/7/2017.

Ông T và bà V thỏa thuận tổng giá trị đất và tài sản vật kiến trúc có trên đất là 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu).

Các đương sự thỏa thuận phân chia như sau:

+ Ông Phan Tấn T đồng ý giao cho bà Hồ Thị V số tiền 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu).

+ Ông Phan Tấn T được quyền quản lý, sử dụng lô đất có diện tích là 1072 m^2, đất ở 60 m^2, thuộc thửa 148, tờ bản đồ 30, tọa lạc tại địa chỉ tổ 2, ấp Suối Nhum, xã Hắc Dịch, huyện Tân Thành, tỉnh BRVT (Đất có tứ cận: Phía Đông giáp thửa 642; phía Tây giáp thửa 326; phía Nam giáp tờ bản đồ số 37, phía Bắc giáp đường đất), đất được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BL932164 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Thành cấp ngày 17-9-2012; và quyền sở hữu toàn bộ tài sản vật kiến trúc có trên đất bao gồm: Một (01) căn nhà cấp 4, tường xây gạch mái tôn nền lót gạch men diện tích 7,4 x 10,4 m; Một (01) nhà kho liền kề căn nhà cấp 4 có mái ngói nền trát xi măng; phần sân có mái hiên che tôn, nền tráng xi măng và tường gạch bao quanh; một dãy gồm năm (05) phòng trọ diện tích 17 x 6m; 01 chuồng heo diện tích 100 m^2 , cùng các cây xanh có trên đất.

Ông Phan Tấn T có quyền liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục sang tên theo quy định pháp luật.

Về nợ chung: Không có và không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về chi phí thẩm định giá tài sản: Bà Hồ Thị V và ông Phan Tấn T mỗi người nộp chi phí thẩm định là 1.000.000đ (một triệu đồng). Bà Hồ Thị V đã nộp 2.000.000 đồng (hai triệu) theo Phiếu thu ngày 27-6-2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân

Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên ông Phan Tấn T phải hoàn trả số tiền 1.000.000 đồng (một triệu) cho bà Hồ Thị V.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng còn phải trả thêm tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí chia tài sản chung: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bà Hồ Thị V tự nguyện nộp số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn) án phí hôn nhân sơ thẩm và tiền án phí chia tài sản chung 6.250.000 đồng (Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn), tương ứng với phần tài sản được chia nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003849 ngày 24-5-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, nên bà Hồ Thị V phải nộp số tiền 3.450.000 đồng (ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn);

Ông Phan Tấn T phải nộp số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng định kỳ và 3.750.000 đồng (Ba triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí tương ứng với phần tài sản được chia.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 (7a, 7b) và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án*".

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *THADS huyện Tân Thành;*
- *VKSND huyện Tân Thành;*
- *TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;*
- *UBND xã Hắc Dịch, huyên Tân Thành;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Hoàng Bảo Ngọc